



Name: _____

Lớp _____



PHIẾU ÔN TOÁN TUẦN 03



Sách Cánh Diều

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Phân số thập phân $\frac{23}{10}$ đọc là:

- A. Hai mươi ba phần mười. B. Ba mươi hai phần mười.
C. Hai mươi ba và mười. D. Hai mươi ba trên mười.

Câu 2: Hỗn số “Bảy và mười chín phần một trăm” viết là:

- A. $7\frac{19}{100}$. B. $\frac{719}{100}$. C. $19\frac{7}{100}$. D. $71\frac{9}{100}$.

Câu 3: Trong khay có cái bánh?

- A. $1\frac{9}{100}$. B. $1\frac{7}{10}$.
C. 2. D. 1.



Câu 4: Phân số $\frac{7}{5}$ được viết dưới dạng số thập phân có mẫu số bằng 10 là:

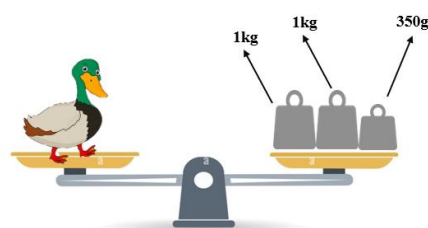
- A. $\frac{7}{10}$. B. $\frac{14}{10}$. C. $\frac{10}{14}$. D. $\frac{12}{10}$.

Câu 5: Phân số thập phân $\frac{459}{100}$ được viết dưới dạng hỗn số là:

- A. $45\frac{9}{100}$. B. $9\frac{45}{100}$. C. $4\frac{59}{100}$. D. $4\frac{59}{10}$.

Câu 6: Con vịt cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

- A. $1\frac{350}{100}$ kg. B. $2\frac{350}{100}$ kg. C. $2\frac{35}{100}$ kg. D. $35\frac{2}{100}$ kg.



Vuihoc5



Câu 7: Một hộp đựng 7 quả bóng xanh và 9 quả bóng đỏ. Tỷ số của số quả bóng đỏ và số quả bóng xanh là:

A. $\frac{7}{16}$

B. $\frac{9}{16}$

C. $\frac{7}{9}$

D. $\frac{9}{7}$

Câu 8: Trong một trò chơi ném phi tiêu, mỗi người chơi được ném tối đa 5 lần. Hùng đã ném trúng 2 lần vào hồng tâm. Tỷ số của số lần Hùng ném trúng so với tổng số lần tung là:

A. $\frac{2}{5}$

B. $\frac{3}{5}$

C. $\frac{2}{3}$

D. $\frac{5}{2}$



Câu 9: Trong ngày "Hội khỏe Phù Đổng", khối lớp 5 tham gia kéo co. Lớp 5A tham gia tất cả 7 trận, trong đó có 4 trận giành chiến thắng. Tỷ số của số lần xảy ra sự kiện chiến thắng của lớp 5A và tổng số lượt đấu là:

A. $\frac{7}{4}$

B. $\frac{4}{7}$

C. $\frac{3}{4}$

D. $\frac{4}{3}$



Câu 10: Nam chơi rút hộp mù 10 lần liên tiếp và rút ra được 5 hộp quà mà Nam thích. Tỷ số của lần xảy ra sự kiện rút được hộp quà Nam thích và tổng số lần rút là:

A. $\frac{1}{2}$

B. $\frac{10}{5}$

C. $\frac{1}{5}$

D. $\frac{10}{2}$

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1: Khoanh tròn vào các phân số thập phân

$\frac{3}{100}$

;

$\frac{19}{4}$

;

$\frac{5}{1000}$

;

$\frac{7}{10}$

;

$\frac{9}{40}$

;

$\frac{49}{700}$



**Bài 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S:**

Đàn gà nhà bác Ba có ba loại gồm: 157 con gà ri, 64 con gà mía và 39 con gà Đông Tảo



a) Tỉ số của số gà ri và số gà Đông Tảo là $\frac{39}{157}$



b) Tỉ số của số gà mía và số gà ri là 64: 157



c) Tỉ số của số gà Đông Tảo và tổng số gà của cả đàn là $\frac{39}{221}$



d) Tỉ số của số gà ri và tổng số gà của cả đàn là $\frac{157}{260}$

Bài 3: Đầu năm học, thư viện nhà trường cho lớp 5A mượn ba loại sách:

Toán, Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lí. Biết số sách Toán gấp 3 lần số sách Lịch sử và Địa lí, số sách Lịch sử và Địa lí bằng $\frac{1}{4}$ số sách Tiếng Việt, số sách Toán có 24 quyển. Hãy tính tỉ số của số sách Toán và số sách Tiếng Việt.





**Bài 4.** Tìm tỉ số của a và b biết

a	b	Tỉ số của a và b
5	9	$5 : 9$ hay $\frac{5}{9}$
12	8 hay ...
6	15 hay ...
21	55 hay ...

Bài 5. Một nông trại nuôi trâu, bò và dê. Số lượng con trâu, bò và dê của nông trại lần lượt là 80 con, 120 con, 100 con.

a/ Viết tỉ số của số con dê và số con bò

b/ Viết tỉ số của số con trâu và số con bò

c/ Viết tỉ số của số con bò và tổng số gia súc của cả đàn

